**ÔN TẬP**

(Thời gian thực hiện: 01 tiết)

**I-/MỤC TIÊU**

**1-/ Về năng lực:**  Kiến thức về chủ điểm “Tiếng vọng những ngày qua”.

- Củng cố được kiến thức đã học về Đọc, tiếng Việt, Viết, Nói và nghe trong bài học.

- HS trình bày thêm ý kiến về câu hỏi lớn đầu bài học, qua đó hiểu thêm về chủ điểm.

**2-/ Về phẩm chất:**  Trung thực và có trách nhiệm với ý kiến của mình.

**II-/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Giáo án; - Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**III-/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**Nội dung:** Kể tên các văn bản mà em đã học ở bài 10

**\*Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ** (như mục nội dung)

**\*Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ :** Cá nhân HS chia sẻ

**\*Bước 3. Báo cáo, thảo luận:** GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét.

**\*Bước 4. Kết luận, nhận định:**GV nhận xét, đánh giá

**2. Hoạt động 2: Hệ thống kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung:** HS xem lại phần chuẩn bị các câu hỏi ôn tập đã thực hiện ở nhà, sau đó trình bày kết quả theo hình thức nhóm đôi. | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | 1/ Liệt kê một số biểu hiện về sự phù hợp giữa hình thức và nội dung của một trong các VB *Nhớ rừng, Mùa xuân chín, Sông Đáy.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **VB** | **Đặc điểm các yếu tố hình thức** | **Sự phù hợp trong việc thể hiện nội dung** | | *Nhớ rừng* | – Hình ảnh nhân hoá, ẩn dụ xuyên suốt toàn bài  – Kết cấu đối lập hiện tại – quá khứ  – Cách gieo vần, ngắt nhịp ngắt dòng theo thể thơ 8 chữ  – Cách sử dụng hình ảnh, từ ngữ tráng lệ, hùng vĩ miêu tả không gian đại ngàn; cách sử dụng hình ảnh, từ ngữ gợi không gian tù túng, chật hẹp, giả tạo, bi thảm của vườn bách thú  – Câu hỏi tu từ, câu cảm thán | Phù hợp để thể hiện niềm cảm thông của tác giả đối với nỗi nhớ rừng của nhân vật con hổ, qua đó thể hiện tâm sự của con người | | *Mùa xuân chín* | – Cách đặt nhan đề và thể hiện hình tượng “mùa xuân chín”  – Cách quan sát, miêu tả, thể hiện bước đi của thời gian, cảm nhận thiên nhiên bằng nhiều giác quan  – Cách sử dụng từ láy, từ ngữ chỉ màu sắc, âm thanh,…  – Cách đưa lời thoại vào khổ thơ thứ hai và khổ thơ thứ tư | Phù hợp trong việc miêu tả bức tranh thiên nhiên mùa xuân, sự đổi thay mang tính quy luật của con người | | *Sông Đáy* | – Cách sử dụng câu thơ tự do gần với văn xuôi  – Cách sử dụng hình ảnh từ ngữ mới lạ  – Cách gắn kết hình ảnh Sông Đáy với hình ảnh người mẹ  – Cách kết hợp gợi nhắc hình ảnh Sông Đáy trong quá khứ với hiện tại | Phù hợp trong việc gợi nhắc kí ức những suy tư và tình cảm yêu thương mà tác giả dành cho con sông quê hương và người mẹ của mình | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **Câu 2:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **VB** | **Tình cảm, cảm xúc  của người viết** | **Cảm hứng chủ đạo** | | *Nhớ rừng* | Niềm cảm thông của người viết đối với nỗi chán chường, buồn tiếc của con hổ khi phải sống tù hãm trong vườn bách thú | Cảm hứng hoài niệm về quá khứ hoàng kim và niềm khao khát tự do | | *Mùa xuân chín* | Niềm bâng khuâng của người viết trước sự đổi thay của con người, cái đẹp theo thời gian | Ca ngợi vẻ đẹp của mùa xuân, tuổi xuân; đồng thời tiếc nuối thời gian, tuổi xuân | | *Sông Đáy* | Niềm thương nhớ con Sông Đáy và người mẹ | Cảm hứng về kí ức tuổi thơ với con sông quê hương và hình ảnh người mẹ lam lũ | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  Hs trả lời câu 3,4,5,6/Sgk  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **Câu 3, câu 4, câu 5, câu 6:** GV hướng dẫn HS trả lời dựa theo trải nghiệm cá nhân. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập – vận dụng**

**Nội dung:** HS viết đoạn văn theo yêu cầu của câu hỏi 7(trong SGK).

*Lưu ý*: Đoạn văn của HS cần đáp ứng các tiêu chí sau:

**BẢNG KIỂM ĐOẠN VĂN CỦA HS**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Nội dung** | Trình bày được ít nhất một vai trò của kí ức trong sáng tác thơ ca |  |  |
| **Hình thức** | Trình bày bằng hình thức đoạn văn có độ dài khoảng 100 – 150 chữ |  |  |
| Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu |  |  |
| Chữ viết rõ ràng |  |  |

***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** GV giao nhiệm vụ cho HS như mục nội dung.

***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** - HS làm việc cá nhân

***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện 1 – 2 HS trình bày đoạn văn của mình.

- Các HS lắng nghe, nhận xét theo bảng kiểm cho trước.

***\*B4: Kết luận, nhận định:***

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.